

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 261/2022/HNGĐ-ST

Ngày 17 tháng 6 năm 2022

“V/v: Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Đoan**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Thuật** và Bà **Phùng Thị Chiểu**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Minh Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Hải** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2022. Tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 416/2022/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 11/5/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30/5/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1998.

HKTT: Thôn LP, xã TH, huyện BV, TP Hà Nội.

Chỗ ở: Xóm Thượng, xã Tăng Cầu, huyện Ba Vì, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Lê Anh T**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn LP, xã TH, huyện BV, thành phố Hà Nội

Chị H có mặt, anh T vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Lê Anh T kết hôn ngày 30/5/2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn chị về chung sống với anh T cùng với gia đình

anh T ở xóm 6, Cụm 7, Thôn LP, xã TH, huyện BV, TP Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T chơi bời, lơ đãng, cờ bạc không quan tâm đến gia đình, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Chị và anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 12/2019 đến nay, trong thời gian sống ly thân, vợ chồng không quan tâm đến nhau, ai có cuộc sống riêng của người đó. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Anh T.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: không có.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Lê Anh T vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải cho ông Lê Minh Đức – là bố đẻ của anh T, ông Đức cam kết giao tận tay cho anh T đồng thời lấy lời khai của ông Đức về tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Anh T. Tại biên bản lấy lời khai ngày 21/4/2022 ông Lê Minh Đức khai: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Anh T kết hôn tại UBND xã Đồng Thái, huyện Ba Vì. Sau khi kết hôn chị H về sinh sống với gia đình nhà ông ở thôn La Phẩm, xã Tân Hồng. Quá trình sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, mặt khác hai vợ chồng lấy nhau đã lâu nhưng không có con, vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2019. Nay chị H xin ly hôn với anh T đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Hiện nay anh T không thường xuyên về nhà, anh T đi làm ở đâu tôi cũng không biết nhưng anh T vẫn thường xuyên điện thoại về nhà. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh T không có con chung, không có tài sản chung, không nợ ai.

* Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị H vẫn giữ quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho được chị ly hôn với anh Lê Anh T. Về con chung, tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị H xác nhận không có.

*** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

+ **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ **Về nội dung vụ án:**

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn với anh T
- Về con chung: không có.
- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: không có.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giải quyết cho được ly hôn với anh Lê Anh T. Chị H, anh T cùng có hộ khẩu thường trú tại huyện Ba Vì. Theo quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Anh T đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng không đến Tòa án để giải quyết vụ án thể hiện sự trốn tránh. Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa để làm cơ sở giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt anh Lê Anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Anh T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Thái, huyện Ba Vì ngày 30/5/2017 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, hai anh chị chung sống với nhau tại thôn 5, xã Ba Trại, huyện Ba Vì. Tuy nhiên cuộc sống hôn nhân giữa hai anh chị không hạnh phúc. Nguyên nhân do anh T chơi bời không quan tâm cho gia đình. Hai anh chị đã sống ly thân nhau, cắt đứt quan hệ từ tháng 12/2019 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh T là phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: không có.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị H khai không có, anh T vắng mặt nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Khi nào chị H và anh T có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 147, các Điều 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 25, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, nộp án phí của Ủy Ban thường vụ Quốc hội. **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Lê Anh T. Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lê Anh T

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chưa giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 17/12/2021 theo biên lai số AA/2020/0059912.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Đông Thái;
- THA dân sự huyện Ba Vì;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Đoan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Đoan